

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Văn, ngày 30 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2025/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025, giữa nguyên đơn anh Đinh Mí S, sinh năm 1994 (Địa chỉ: Thôn L, xã L1, huyện Đ, tỉnh H) và bị đơn chị Giàng Thị D, sinh năm 1996 (Địa chỉ: Thôn T, xã L2, huyện Đ, tỉnh H).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Mí S và chị Giàng Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Mí S và chị Giàng Thị D nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thỏa thuận khi ly hôn giao con chung là cháu Đinh Thị N, sinh ngày 21/3/2017 cho anh Đinh Mí S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi, chị Giàng Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật, không ai có quyền được ngăn cản quyền này.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho các đương sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Đồng Văn;
- Các đương sự;
- UBND xã Lũng Táo;
- Chi cục THADS huyện Đồng Văn;
- Hồ sơ vụ án, vp.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân